



Dự thảo

BÁO CÁO
TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2023;
- Căn cứ Quy chế quản lý tài chính Công ty Cổ phần kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) tại thời điểm 31/12/2024.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) tại thời điểm 31/12/2024, Ban Điều hành Công ty xin trình bày trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 về tóm tắt báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy Hải sản Sài Gòn. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc số liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên. Bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế. Tuy nhiên, không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty, công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Kết quả kiểm toán như sau:

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

A. TÀI SẢN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	31/12/2024	31/12/2023
s	TÀI SẢN NGẮN HẠN	108.266.617.526	103.715.915.030
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	32.749.870.027	13.633.541.616
1.1	Tiền	32.749.870.027	8.048.252.076
1.2	Các khoản tương đương tiền	-	5.585.289.540
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	18.000.000.000	30.100.000.000
2.1	Đầu tư tài chính nắm giữ đến ngày đáo hạn	18.000.000.000	30.100.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	19.063.633.813	15.030.032.478
3.1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	86.461.869.130	81.895.975.577
3.2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.650.000.000	9.291.080.320
3.3	Phải thu ngắn hạn khác	38.062.373.990	34.317.688.960
3.4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(111.110.609.307)	(110.474.712.379)
4	Hàng tồn kho	32.058.438.600	38.594.844.340
4.1	Hàng tồn kho	32.580.262.627	39.105.170.619
4.2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(521.824.027)	(510.326.279)
5	Tài sản ngắn hạn khác	6.394.675.086	6.357.496.596
5.1	Chi phí trả trước ngắn hạn	-	265.548.335
5.2	Thuế GTGT được khấu trừ	6.332.231.331	5.960.333.215
5.3	Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	62.443.755	131.615.046
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	67.647.622.385	66.589.381.540
1	Các khoản phải thu dài hạn	324.471.893	324.471.893
1.1	Phải thu dài hạn khác	324.471.893	324.471.893
2	Tài sản cố định	32.740.617.185	33.337.869.715
2.1	Tài sản cố định hữu hình	32.740.617.185	33.337.869.715
	- Nguyên giá	135.139.342.508	130.748.179.545
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(102.398.725.323)	(97.410.309.830)
2.2	Tài sản cố định vô hình	-	-
	- Nguyên giá	365.560.000	365.560.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(365.560.000)	(365.560.000)
3	Đầu tư Tài chính dài hạn	20.000.000.000	20.000.000.000
3.1	Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	20.000.000.000	20.000.000.000
4	Tài sản dài hạn khác	14.582.533.307	12.927.039.932
4.1	Chi phí trả trước dài hạn	14.582.533.307	12.927.039.932
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	175.914.239.911	170.305.296.570

B. NGUỒN VỐN.*Đơn vị tính: VNĐ*

STT	NỘI DUNG	31/12/2024	31/12/2023
IV	NỢ PHẢI TRẢ	1.642.039.359.458	1.435.020.913.492
1	Nợ ngắn hạn	1.639.461.110.462	1.431.836.840.587
1.1	Phải trả người bán ngắn hạn	2.291.876.956	3.332.689.708
1.2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.564.842.489	1.213.906.408
1.3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	11.113.016	41.221.747
1.4	Phải trả người lao động	4.067.973.874	6.513.034.551
1.5	Chi phí phải trả ngắn hạn	3.836.450.704	3.580.604.767
1.6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	842.546.898	794.038.785
1.7	Phải trả ngắn hạn khác	1.031.690.961.481	878.202.799.577
1.8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	594.138.600.000	538.141.800.000
1.9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	16.745.044	16.745.044
2	Nợ dài hạn	2.578.248.996	3.184.072.905
2.1	Phải trả dài hạn khác	2.578.248.996	3.184.072.905
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	(1.466.125.119.547)	(1.264.715.616.922)
1	Vốn chủ sở hữu	(1.466.125.119.547)	(1.264.715.616.922)
1.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	88.000.000.000	88.000.000.000
1.2	Quỹ đầu tư phát triển	1.831.822.301	1.831.822.301
1.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(1.555.956.941.848)	(1.354.547.439.223)
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	175.914.239.911	170.305.296.570

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	251.225.417.846	249.485.638.257
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	754.262.866	2.675.634.818
3	Doanh thu thuần	250.471.154.980	246.810.003.439
4	Giá vốn hàng bán	208.294.554.455	206.434.098.982
5	Lợi nhuận gộp	42.176.600.525	40.375.904.457
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.448.103.194	3.896.002.058
7	Chi phí tài chính	208.412.391.549	142.031.200.833
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>66.493.018.280</i>	<i>60.179.693.767</i>
8	Chi phí bán hàng	23.572.570.636	23.287.175.403
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.007.290.776	15.178.543.550
10	Lợi nhuận thuần từ HĐ kinh doanh	(201.367.549.242)	(136.225.013.271)
11	Thu nhập khác	407.839	282.466.574
12	Chi phí khác	42.361.222	12.320.927
13	Lợi nhuận khác	(41.953.383)	270.145.647
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(201.409.502.625)	(135.954.867.624)
15	Các khoản giảm trừ, không tính vào KQKD	208.097.726.120	142.027.999.787
	- Lãi vay Ngân hàng TMCP Sacombank	64.498.097.282	60.179.693.767
	- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại khoản vay vàng của NH TMCP Sacombank	143.599.628.838	81.848.306.020
16	Lợi nhuận trong SXKD năm 2024	6.688.223.495	6.073.132.163

III. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Tại Báo cáo kiểm toán số 010424.001/BCTC.HCM ngày 01/04/2024 về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn, Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ liên quan đến các vấn đề về khả năng hoạt động liên tục của Công ty, các khoản nợ phải thu và phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận đầy đủ. Những vấn đề này chưa được khắc phục dẫn đến việc chúng tôi tiếp tục đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính năm 2024, cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 31/12/2024, Công ty đang ghi nhận khoản lỗ lũy kế là 1.555,96 tỷ VND làm âm nguồn vốn chủ sở hữu 1.466,13 tỷ VND, lỗ lũy kế hiện tại đã gấp 17,68 lần so với vốn điều lệ (88 tỷ VND). Nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn với mức chênh lệch 1.531,19 tỷ VND, tổng nợ phải trả của Công ty là 1.642,04 tỷ VND, cao gấp 18,66 lần vốn điều lệ. Tổng nợ quá hạn thanh toán lên đến 1.623,9 tỷ VND (thông tin chi tiết xem tại Thuyết minh số 18 và số 19 - Bản thuyết minh Báo cáo tài chính), trong đó khoản nợ ngân hàng (gốc và lãi) quá hạn là 1.583,06 tỷ VND, các khoản nợ khác quá hạn là 40,84 tỷ VND. Những sự kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn chưa đủ cơ sở để đánh giá Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục là phù hợp.

- Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ các thư xác nhận về các số dư nợ phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2024 và 31/12/2023, cũng như chưa thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng thu hồi cũng như xác định số tổn thất (nếu có) của các khoản phải thu này với tổng giá trị lần lượt là 110,14 tỷ VND và 110,25 tỷ VND. Chi tiết số dư các khoản mục như sau:

	<u>Mã số</u>	<u>31/12/2024</u> VND	<u>31/12/2023</u> VND
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	71.504.310.746	71.504.310.746
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.650.000.000	5.650.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	32.981.001.543	33.093.651.086

- Ngoài ra, đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa thể thu thập được đầy đủ các thư xác nhận về số dư các khoản nợ phải trả tại ngày 31/12/2024 và tại ngày 31/12/2023 với tổng giá trị lần lượt là 1.624,29 tỷ VND và 1.416,19 tỷ VND. Chúng tôi không thể đánh giá được tính đầy đủ, chính xác của các khoản công nợ phải trả này cũng như các nghĩa vụ nợ khác có liên quan (nếu có) phát sinh từ các khoản phải trả này. Chi tiết số dư các khoản mục như sau:

	<u>Mã số</u>	<u>31/12/2024</u> VND	<u>31/12/2023</u> VND
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	389.925.937	389.925.937
Phải trả ngắn hạn khác	319	1.029.762.001.740	877.661.075.620
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	594.138.600.000	538.141.800.000

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn vẫn chưa được điều chỉnh theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại Báo cáo kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần của Công ty TNHH Kinh doanh Thủy hải sản (nay là Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn) do Kiểm toán Nhà nước khu vực VIII lập ngày 26/05/2020 và Công văn số 145/KV VIII-TH ngày 30/06/2022 của Kiểm toán Nhà nước khu vực VIII. Đồng thời, Báo cáo quyết toán vốn nhà nước tại thời điểm cổ phần hoá vẫn chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên đến Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KẾ TOÁN TRƯỞNG

*** Nơi nhận:**

- Cổ đông, HĐQT (để báo cáo);
- Ban TGD, BKS (để báo cáo);
- Lưu VT, Thư ký Công ty, P.KTTC

ĐOÀN THỊ THU HÀ